

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22-3-2021.

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Trọng Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Bà Trần Ngọc Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1382/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: x, KDC khu phố y, phường PA, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Hồ Diên C, sinh năm 1970; địa chỉ thường trú: x, KDC khu phố y, phường PA, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H85, Quân khu 9). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 03/10/2020, quá trình tố tụng nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Diên C tự quen biết và tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PA – nay là phường PA, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyền số 01 ngày 24/6/2005.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không còn phù hợp, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã và do vấn đề cờ bạc, chuyện làm ăn của ông C, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nhận thấy tình cảm không còn, xung đột và mâu thuẫn giữa

vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa bà Nguyễn Thị T yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Được ly hôn với ông Hồ Diên C.
- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Diên C sinh được 02 con chung tên Hồ Diên Anh P, sinh ngày 11/4/2006 và Hồ Diên Ph, sinh ngày 12/8/2011. Sau ly hôn, bà Nguyễn Thị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung;
- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông Hồ Diên C phải cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và Biên bản làm việc ngày 06/01/2021 - Bị đơn là ông Hồ Diên C trình bày:*

Ông C và bà T tự tìm hiểu, đăng ký kết hôn và có con chung như bà T trình bày. Thời gian đầu cuộc sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vấn đề cờ bạc và chuyện làm ăn của ông C. Ông C cho rằng đó chỉ là những mâu thuẫn nhỏ và hoàn toàn có thể hàn gắn được chứ không nhất thiết phải ly hôn; ngoài ra, ông C cũng cho rằng lý do bà T yêu cầu ly hôn là hiện nay ông đang bị tạm giam tại Trại giam H85 Quân khu 9. Ông C mong muốn được đoàn tụ với vợ con và không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông nhường quyền nuôi con cho bà T và ông C không cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay đang bị tạm giam; về tài sản chung, nợ chung: Ông C không yêu cầu giải quyết. Ông C yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An có ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không bị hạn chế các quyền khi tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát cho rằng mâu thuẫn giữa bà T và ông C là trầm trọng, không thể đoàn tụ chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Hiện tại cháu Phúc và cháu Phước đang sống cùng bà T, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung; các cháu Phúc và Phước đều có mong muốn được sống cùng với mẹ; ông C đồng ý giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, giao cháu Phúc và cháu Phước cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, bà T không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Hồ Diên C là bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông C.

Bà Nguyễn Thị T khởi kiện ly hôn, tranh chấp về con chung với ông Hồ Diên C, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; ông Hồ Diên C là bị đơn có nơi thường trú tại phường PA, thành phố Thuận An nên Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Diên C quen biết, tự tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PA - nay là phường PA, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyền số 01 ngày 24/6/2005 đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng:

Theo trình bày của bà T, sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vấn đề cờ bạc và chuyện làm ăn của ông C nên thường xuyên cãi vã, lâu dần làm cho cuộc sống hàng ngày căng thẳng, mệt mỏi, không có tiếng nói chung, dần dần mất tình cảm, không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Hiện nay, bà T xác định đã hết tình cảm với ông C, không còn mong muốn chung sống với ông C.

Quá trình giải quyết vụ án, ông C thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân đúng như bà T trình bày. Như vậy, trình bày của bà Nguyễn Thị T về mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng là có căn cứ. Mặc dù ông C cho rằng những mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, có khả năng hàn gắn và mong muốn đoàn tụ gia đình với bà T, tuy nhiên bà T xác định mâu thuẫn này đã kéo dài nhiều năm làm mất hết tình cảm, không thể hàn gắn lại được nên không đồng ý. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa bà T và ông C nhằm tạo lên một gia đình hòa thuận, hạnh phúc, vợ chồng yêu thương, giúp đỡ nhau, cùng nhau nuôi dạy các con và xây dựng kinh tế gia đình không đạt được. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Diên C là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, không thể đoàn tụ để chung sống được nữa, nên yêu cầu của bà T được ly hôn với ông C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Bà T và ông C sinh được 02 người con chung tên Hồ Diên Anh P, sinh ngày 11/4/2006 và Hồ Diên Ph, sinh ngày 12/8/2011. Xét thấy, hiện tại cháu Phúc và cháu Phước đang sống cùng bà T và cùng có nguyện vọng được sống với mẹ. Quá trình tố tụng, ông C đồng ý giao hai con cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng,

phù hợp với yêu cầu của bà T. Qua xem xét yêu cầu, điều kiện nuôi dạy con của bà T và nguyện vọng của cháu Phúc, cháu Phước, Tòa án nhận thấy bà T hiện là giáo viên có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Do vậy, giao cháu Phúc và cháu Phước cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Bà T không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận. Ông C không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở; tuy nhiên ông C không được lạm dụng quyền thăm con để gây cản trở, ảnh hưởng đến cuộc sống và học tập của bà T và các con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các điều 68, 69, 70, 71, 72; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Hồ Diên C.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Hồ Diên C.

- Về con chung: Giao con chung tên Hồ Diên Anh P, sinh ngày 11/4/2006 và Hồ Diên Ph, sinh ngày 12/8/2011 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T về việc không yêu cầu ông Hồ Diên C cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu

tiền số 0053249 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Trọng Quân**